BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4634 /QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Giấy khen sinh viên tốt nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng Trường Đại học Cần Thơ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ; Nghị quyết số 181/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2024 và Nghị quyết 185/NQ – HĐT ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Cần Thơ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Quy định về công tác học vụ dành cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, ban hành kèm theo Quyết định số 3266/QĐ-ĐHCT, ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Thủy sản và Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen cho **71** sinh viên khóa 46, khóa 47 có tên sau đây thuộc Trường Thủy sản Trường Đại học Cần Thơ đạt thành tích sinh viên tốt nghiệp loại Xuất sắc, sinh viên tốt nghiệp loại Giỏi toàn khóa học 2020 – 2025, khóa học 2021-2025:

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Trường Đại học Cần Thơ; các Trưởng phòng: Công tác Sinh viên, Kế hoạch và Tài chính, Đào tạo; Hiệu trưởng Trường Thủy sản và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, CTSV.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Trần Ngọc Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN

(Kèm theo Quyết định số 4634 /QĐ-ĐHCT, ngày 26 / 9/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Điểm TB	XLHL	Điểm RL	XLRL
1	B2109598	Trần Thị Mỹ Duyên	09/09/2003	N	TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,6	Xuất sắc	84	Tốt
2	B2102867	Mã Tuấn Thoại	17/08/2003		TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,55	Giỏi	89	Tốt
3	B2109611	Nguyễn Thị Trúc Mai	01/08/2003	N	TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,44	Giỏi	81	Tốt
4	B2109630	Nguyễn Minh Thuận	19/06/2003		TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,31	Giỏi	86	Tốt
5	B2102832	Lê Quốc Khanh	30/12/2003		TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,24	Giỏi	85	Tốt
6	B2102877	Trang Phạm Huyền Trân	16/07/2003	N	TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,2	Giỏi	86	Tốt
7	B2102839	Vũ Tùng Lâm	27/10/2003		TS2176A1	Bệnh học thủy sản	3,2	Giỏi	86	Tốt
8	B2102987	Lê Hải Nhi	16/09/2003	N	TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,74	Xuất sắc	80	Tốt
9	B2102949	Trần Tiến Đạt	07/10/2003		TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,65	Xuất sắc	81	Tốt
10	B2103135	Nguyễn Dương Lan Vy	28/07/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,63	Xuất sắc	86	Tốt
11	B2109717	Huỳnh Trang Khánh Tuấn	09/12/2003		TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,55	Giỏi	80	Tốt
12	B2103117	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	24/07/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,52	Giỏi	80	Tốt
13	B2102991	Đặng Mỹ Nhung	01/01/2003	N	TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,49	Giỏi	87	Tốt
14	B2109716	Quách Ngọc Trân	06/05/2003	N	TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,48	Giỏi	80	Tốt
15	B2109712	Lê Quốc Toàn	01/05/2003		TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,48	Giỏi	80	Tốt
16	B2109740	Huỳnh Kim Nhiên	15/03/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,45	Giỏi	80	Tốt
17	B2103140	Nguyễn Thị Như Ý	30/04/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,41	Giỏi	80	Tốt
18	B2102986	Ngô Kim Nguyệt	07/06/2002	N	TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,38	Giỏi	88	Tốt
19	B2103055	Danh Thị Bé Hai	02/03/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,34	Giỏi	83	Tốt
20	B2102974	Lê Thành Lợi	03/06/2003		TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,28	Giỏi	83	Tốt
21	B2102966	Phạm Lưu Diễm Huỳnh	18/12/2003	N	TS2182A1	Công nghệ chế biến thủy sản	3,26	Giỏi	86	Tốt
22	B2109744	Nguyễn Trọng Phúc	17/11/2003		TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,24	Giỏi	80	Tốt

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Điểm TB	XLHL	Điểm RL	XLRL
23	B2103040	Huỳnh Lê Hà Anh	16/11/2003	N	TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,23	Giỏi	94	Xuất sắc
24	B2109721	Trần Phạm Thái Anh	02/08/2002		TS2182A2	Công nghệ chế biến thủy sản	3,21	Giỏi	88	Tốt
25	B2100858	Nguyễn Huỳnh Châu Khoa	19/02/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,77	Xuất sắc	92	Xuất sắc
26	B2100879	Đoàn Lê Ngọc Nhi	09/12/2003	N	TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,71	Xuất sắc	88	Tốt
27	B2107670	Trần Thanh Sơn	18/06/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,69	Xuất sắc	87	Tốt
28	B2100951	Lê Thị Vân Anh	02/04/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,68	Xuất sắc	85	Tốt
29	B2101008	Nguyễn Như Nguyệt	06/05/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,64	Xuất sắc	84	Tốt
30	B2107708	Đoàn Thanh Hùng	16/12/2003		TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,63	Xuất sắc	89	Tốt
31	B2107693	Lê Thị Cầm	10/03/2003	N	TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,63	Xuất sắc	89	Tốt
32	B2101069	Lê Thị Bích Tuyền	02/10/2003	N	TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,56	Giỏi	82	Tốt
33	B2100820	Nguyễn Thị Nhật Anh	03/03/2003	N	TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,52	Giỏi	91	Xuất sắc
34	B2100859	Mai Minh Khôi	29/03/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,52	Giỏi	84	Tốt
35	B2101017	Trương Minh Nhường	17/07/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,5	Giỏi	81	Tốt
36	B2107737	Trần Lê Quang	20/05/2003		TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,49	Giỏi	83	Tốt
37	B2107685	Nguyễn Thị Trúc Vy	04/08/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,48	Giỏi	89	Tốt
38	B2107621	Nguyễn Thị Bích	16/02/2003	N	TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,48	Giỏi	84	Tốt
39	B2101054	Bùi Thị Hoài Thương	18/02/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,46	Giỏi	87	Tốt
40	B2107704	Cao Lê Phúc Huy	27/10/2003		TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,46	Giỏi	81	Tốt
41	B2100960	Trương Thị Kim Chi	17/04/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,45	Giỏi	81	Tốt
42	B2107706	Đoàn Thị Như Huỳnh	28/04/2003	N	TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,42	Giỏi	81	Tốt
43	B2100883	Lê Huỳnh Như	13/10/2003	N	TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,41	Giỏi	88	Tốt
44	B2101000	Huỳnh Mai	13/01/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,41	Giỏi	82	Tốt
45	B2107646	Nguyễn Thiên Kiều	06/06/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,36	Giỏi	82	Tốt
46	B2100835	Đào Đức Đạt	03/11/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,35	Giỏi	83	Tốt
48	B2107703	Nguyễn Thị Ngọc Hân	10/01/2003	N	TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,34	Giỏi	88	Tốt
49	B2107681	Trần Hồng Trúc	08/09/2002	N	TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,33	Giỏi	90	Xuất sắc

TT	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành	Điểm TB	XLHL	Điểm RL	XLRL
50	B2101071	Ngô Thị Thu Uyên	06/11/2003	N	TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,31	Giỏi	82	Tốt
51	B2100847	Nguyễn Nhật Huy	02/09/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,27	Giỏi	81	Tốt
52	B2100991	Đặng Nguyễn Minh Khôi	16/01/2003		TS2113A3	Nuôi trồng thủy sản	3,25	Giỏi	84	Tốt
53	B2107626	Quách Khánh Dư	10/09/2003		TS2113A1	Nuôi trồng thủy sản	3,23	Giỏi	81	Tốt
54	B2107718	Trần Nguyễn Yến Linh	25/12/2003	N	TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,22	Giỏi	85	Tốt
55	B2100966	Lê Trung Dương	21/02/2003		TS2113A2	Nuôi trồng thủy sản	3,2	Giỏi	81	Tốt
56	B2101099	Nguyễn Bảo Khang	26/07/2002		TS2113T1	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)	3,42	Giỏi	83	Tốt
57	B2001207	Nguyễn Thị Bích Trân	10/03/2002	N	TS2013T1	Nuôi trồng thủy sản (chương trình tiên tiến)	3,3	Giỏi	82	Tốt
58	B2110230	Hồ Nguyễn Vân Anh	24/04/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,77	Xuất sắc	86	Tốt
59	B2110247	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	17/08/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,75	Xuất sắc	87	Tốt
60	B2110261	Nguyễn Quốc Toàn	08/08/2003		TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,6	Xuất sắc	87	Tốt
61	B2110265	Phạm Thị Yến Vy	13/06/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,57	Giỏi	80	Tốt
62	B2110240	Nguyễn Kim Hiện	29/01/2002	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,48	Giỏi	82	Tốt
63	B2103762	Phan Phạm Huỳnh Anh	06/07/2003	N	TS21S2A1	Quản lý thủy sản	3,46	Giỏi	84	Tốt
64	B2110263	Thạch Ngọc Trinh	20/12/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,4	Giỏi	84	Tốt
65	B2110248	Nguyễn Huỳnh Kim Ngọc	06/12/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,39	Giỏi	86	Tốt
66	B2103885	Bành Thị Thùy Trang	10/11/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,36	Giỏi	84	Tốt
67	B2103838	Lý Kim Ngọc	10/11/2003	N	TS21S2A1	Quản lý thủy sản	3,32	Giỏi	82	Tốt
68	B2110250	Trương Tú Nguyên	15/11/2003	N	TS21S2A2	Quản lý thủy sản	3,27	Giỏi	81	Tốt
69	B2103774	Lê Thị Kiều Dung	24/12/2003	N	TS21S2A1	Quản lý thủy sản	3,25	Giỏi	91	Xuất sắc
70	B2103784	Lâm Thị Hồng Đào	13/07/2003	N	TS21S2A1	Quản lý thủy sản	3,25	Giỏi	85	Tốt
71	B2103797	Trần Tú Hân	15/12/2003	N	TS21S2A1	Quản lý thủy sản	3,22	Giỏi	91	Xuất sắc

Danh sách có **71** sinh viên./.